**TUẦN 21**

**TIẾNG VIỆT**

**BÀI 5: GIỌT NƯỚC VÀ BIỂN LỚN**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

**1.1 Đọc:**

- Đọc đúng tốc độ, đọc to, đọc rõ các từ ngữ khó trong bài thơ Giọt nước và biển lớn, biết ngắt hơi phù hợp với nhịp thơ, sau dấu chấm, dấu phẩy.

- Hiểu nội dung bài: Hiểu dược mối quan hệ giữa giọt nước, suối, sông, biển.

**1.2 Viết:**

- HS viết được chữ viết hoa S cỡ vừa và cỡ nhỏ.

- Viết đúng câu ứng dựng: Suối chảy róc rách qua khe đá.

**1.3 Nói:**

- Nhận biết được các sự việc trong tranh minh họa về bài Chiếc đèn lồng .

- Kể được về Bác Đom đóm già trong câu chuyện Chiếc đèn lồng.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp HS hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết diễn biến các sự vật trong câu chuyện.

- Có tình cảm quý mến và tiết kiệm khi sử dụng nước.

- Rèn kĩ năng hợp tác làm việc cặp, nhóm.

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giáo tiếp, hợp tác nhóm.

- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **BÀI 5: GIỌT NƯỚC VÀ BIỂN LỚN (TIÉT 1)**  Thứ hai, 29/1/2024 | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **\*Khởi động:**  **-** GV chiếu tranh trời mưa.  **-** Tranh vẽ gì?  - Em thấy có những sự vật nào trong tranh?  + Theo em, nước mưa rơi xuống sẽ đi đâu?  - GV dẫn dắt, giới thiệu, ghi tên bài.  **\* Hoạt động 1: Đọc văn bản.**  - GV đọc mẫu:đọc to, rõ, ngắt giọng, nhấn giọng đúng chỗ.  - HDHS chia đoạn: 4 khổ thơ; mỗi lần chấm xuống dòng là một khổ thơ.  - Luyện đọc khổ thơ nhóm 4:  - GV gọi HS đọc nối tiếp từng khổ thơ. Chú ý quan sát, hỗ trợ HS.  - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: từng giọt, Lượn, Suối, Biển  -Yêu cầu HS đặt câu với từ từng giọt  - Yêu cầu 1-2 HS đọc lại toàn bài  -Nhận xét, tuyên dương HS. | - Cả lớp hát tập thể  - Quan sát.  - 1-2 HS trả lời.  +Theo em, nước mưa rơi xuống sẽ xuống suối, sông, ao hồ, ruộng, vườn và ra biển cả.  -HS lắng nghe  - Cả lớp đọc thầm.  - HS luyện đọc theo nhóm bốn.  - 3-4 HS đọc nối tiếp.  - HS thi đọc nhóm.  -HS đọc cá nhân  -Từng giọt mưa rơi lộp độp trên mái nhà.  -2 HS đọc lại toàn bài  - HS lắng nghe |
| **BÀI 5: GIỌT NƯỚC VÀ BIỂN LỚN (TIÉT 2)**  Thứ hai, 29/1/2024 | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **TIẾT 2**  **\* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.**  - GV chiếu 4 câu hỏi trong SGK/24.  1. Kể tên các sự vật được nhắc đến trong bài thơ.  2. Để tạo nên dòng suối nhỏ cần có những gì?  3. Những dòng sông từ đâu mà có?  4. Nói về hành trình giọt nước đi ra biển.  - GV HDHS chỉ tranh và trả lời câu hỏi 4  Vậy theo em nước mưa rơi xuống sẻ đi về đâu  - Gọi HS đọc toàn bài; Chú ý giọng đọc vui vẻ.  - Nhận xét, khen ngợi.  **\* Hoạt động 3: Luyện tập theo văn bản đọc.**  **Bài 1:**  - Bài tập 1 yêu cầu gì?  + Mỗi từ dưới đây tả sự vật trong bài thơ:  - YC HS trả lời câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV.  - Tuyên dương, nhận xét.  **Bài 2:**  - Gọi HS đọc yêu cầu bài 2.  + Đóng vai biển, em hãy nói lời cảm ơn giọt nước:  - HDHS đóng vai để luyện nói lời cảm ơn giọt nước  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Gọi các nhóm lên thực hiện.  - Nhận xét chung, tuyên dương HS.  **\* Củng cố**  - Hôm nay em học được điều gì?  - Em có thắc mắc điều gì qua bài học hôm nay không?  - GV nhận xét giờ học.  **\* Dặn dò:**  - Chuẩn bị bài tiếp | - 1HS đọc câu hỏi  - HS lần lượt chia sẻ ý kiến:  1. Các sự vật được nhắc đến trong bài thơ: mưa, suối, sông, biển.  2. Nhiều giọt mưa rơi tạo nên dòng suối nhỏ  3.Bài thơ cho biết nước biển do suối nhỏ chảy xuống chân đồi, góp thành sông lớn.  4. Mưa rơi xuống các con suối nhỏ. Các con suối men theo chân đồi chảy ra sông. Sông đi ra biển, thành biển mênh mông..  - HS thực hiện.  -Nước mưa rơi xuống sẻ đi ra suối, ra sông và ra biển cả.  - HS luyện đọc cá nhân, đọc trước lớp.  - 1-2 HS đọc.  - 2-3 HS chia sẻ đáp án, nêu lí do vì sao lại chọn ý đó.  Nhỏ: Suối  Lớn: Sông  Mênh mông: Biển  - 1-2 HS đọc.  - HS hoạt động nhóm 4, thực hiện đóng vai luyện nói theo yêu cầu.  - 4-5 nhóm lên bảng.  - Gợi ý đáp án:  Tớ là biển cả. Tớ mỗi ngày một mênh mông, bao la và rộng lớn nhờ có các bạn suối, bạn sông góp thành nên tớ mới được như ngày hôm nay. Nhưng bạn mà tớ phải nói lời cảm ơn nhất đến là giọt nước. Nhờ có những giọt nước trong veo chảy lượn từ đồi cà phê, qua suối, góp thành sông lớn, sông lớn lại đi ra với tớ nên tớ mới trở nên thật bao la hùng vĩ.  **-** 1 HS trả lời  - HS trình bày ý kiến cá nhân  -HS lắng nghe  -HS lắng nghe |

|  |  |
| --- | --- |
| **BÀI 5: GIỌT NƯỚC VÀ BIỂN LỚN (TIÉT 3)**  Thứ hai, 29/1/2024 | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  -Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?  - GV để giúp các em nắm được cách viết chữ hoa A và từ dung Suối chảy róc rách qua khe đá cô trò mình cùng tím hiểu bài 5 tiết 3 Luyện tập.  **2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1:** Hướng dẫn viết chữ hoa.  - GV tổ chức cho HS nêu:  + Độ cao, độ rộng chữ hoa S.  + Chữ hoa S gồm mấy nét?  - GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa S.  - GV thao tác mẫu trên bảng, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.  https://lh6.googleusercontent.com/y6pvoyEbL4OgzymNUyJzJige2BZJhDbaaEIe7CmTc9aLkKmG3Txe086VsCQiOr9rwxADuI6uGIxb_ekPiBCX3R-4by6W7Gq8G4KovXQFkGP0FydOOxUT9QO2345QUbyHkQ-Yzh0 C:\Users\Administrator\Downloads\S.png  - YC HS viết bảng con.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, động viên HS.  **\* Hoạt động 2:** Hướng dẫn viết câu ứng dụng.  - Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết.  - GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS:  + Viết chữ hoa S đầu câu.  + Cách nối từ S sang u.  + Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu.  **\* Hoạt động 3:** Thực hành luyện viết.  **-** YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa S và câu ứng dụng trong vở Luyện viết.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhẫn xét, đánh giá bài HS.  **3. Vận dụng:**  - Hôm nay em học bài gì?  - Hãy nêu lại quy trình viết chữ hoa S  - GV nhận xét giờ học. | **-** 1-2 HS chia sẻ.  - 2-3 HS chia sẻ.  - HS quan sát.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS luyện viết bảng con.  -HS lắng nghe  - 3-4 HS đọc.  - HS quan sát, lắng nghe.  -HS trả lời  - HS thực hiện luyện viết chữ hoa S và câu ứng dụng trong vở Luyện viết.  -HS lắng nghe  - 1 HS nêu  - 2-3 HS chia sẻ. |

|  |  |
| --- | --- |
| **BÀI 5: GIỌT NƯỚC VÀ BIỂN LỚN (TIÉT 4)**  Thứ ba, 30/1/2024 | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  -Cho HS quan sát tranh  Kể lại từng đoạn của câu chuyện theo tranh  - Tranh vẽ gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu, ghi tên bài.  **2. Khám phá:Nghe kể chuyện**  - GV kể câu chuyện “Chiếc lồng đèn” lần 1 kết hợp chỉ các hình ảnh trong 4 bức tranh.  - GV HD HS tập nói lời Bác Đom đóm già và bầy đom dóm nhỏ.  - GV kể câu chuyện (lần 2)  - GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trả lời câu hỏi:  + Bác đom đóm già nghĩ gì khi nhìn bầy đom đóm rước đèn lồng?  + Bác đom đóm làm gì khi nghe tiếng khóc của ong non?  + Chuyện gì xảy ra với bác đom đóm su khi đưa ong non về nhà?  + Điều gì khiến bác đom đóm cảm động?  - Theo em, các tranh muốn nói về các sự việc diễn ra trong thời gian nào?  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, động viên HS.  **3. Thực hành: Kể lại từng đoạn của câu chuyện theo tranh**  - GV HD:  Bước 1: Nhìn tranh và TLCH dưới tranh, cố gắng kể đúng lời nói của nhân vật  Bước 2: HS tập thể theo cặp  - Gọi HS chia sẻ trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS.  - Nhận xét, khen ngợi HS  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **4. Vận dụng:**  - Hôm nay em học bài gì?  - Hãy kể lại câu chuyện Chiếc đèn lồng cho các bạn cùng nghe.  - GV nhận xét giờ học. | **-** Quan sát tranh cá nhân  - 4-6 HS trả lời  **-** HS ghi tên bài vào vở.  - HS lắng nghe  - HS tập nói lời Bác Đom đóm già và bầy đom dóm nhỏ.  - HS lắng nghe  - Mỗi tranh, 2-3 HS chia sẻ.  - HS trả lời.  -HS lắng nghe  - HS chia sẻ trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS.  - HS suy nghĩ cá nhân, sau đó chia sẻ với bạn theo cặp.  - HS lắng nghe, nhận xét.  Bác đom đóm già ngồi nhìn thấy bầy đom đóm nhỏ tuổi rước đèn lồng làm sáng rực cả con đường. Trông chúng giống những ngôi sao nhỏ lấp lánh.  - Ôi chao mình thật sự già rồi! -Bác đom đóm thở dài.  Chợt bác nghe thấy tiếng khóc từ dưới bãi cỏ. Bác bay tới và nhận ra đó là chú ong non. Anh bạn nhỏ này bị lạc đường.  - Đừng quá lo lắng ta sẻ đưa cháu về.  Bác đom đóm an ủi ong non, rồi bác thắp chiếc đèn lồng của mủa mình lên, dắt cu cậu bay đi. Bác bay mãi, bay mãi cuối cùng cũng đưa được ong non bay về bên mẹ.  Bác đom đóm bay trở về nhưng chiếc đèn lồng của bác cứ tối dần, tối dần rồi tắt hẳn. Chao ôi! Tuổi già thật buồn phức! Nhưng bác thấy vui vì chút ánh sáng cuối cùng của mình thật có ích. Bác V đập nhẹ đôi cánh chập chập bay trong bóng tối…  Đột nhiên có những chiếc đèn lồng lung linh tiến về phía bác:  - Bác ơi! Bác đã đưa bạn ong về nhà. Chúng cháu tới để soi đường cho bác ạ!  Thì ra là bầy đom đóm nhỏ.  - Các cháu ngoan lắm!  - Bác đom đóm cảm động nói: giọt nước mắt hạnh phúc trào ra trên khuôn mặt nhăn nheo của bác.  - HS lắng nghe.  - HS chia sẻ.  2-3 HS chia sẻ |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY** *(nếu có)*

............................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**BÀI 6: MÙA VÀNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

**1.1 Đọc:**

- Đọc đúng lời kể chuyện và lời nói trực tiếp của nhân vật.

- Trả lời được các câu hỏi của bài.

- Hiểu nội dung bài: Hiểu thêm về mỗi mùa sẽ có một loại cây, loại quả khac nhau. Để tạo ra được những loại quả đó, các bác nông dân đã phải chăm sóc cây quả như thế nào. Công việc của các bác rất vất vả.

**1.2 Viết:**

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.

- Làm đúng các bài tập chính tả.

**1.3 Luyện từ và câu:**

- Tìm được từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động.

- Đặt được câu giới thiệu theo mẫu.

**1.4 Luyện viết đoạn:**

- Viết được 3-5 câu kể về việc chăm sóc cây cối

**1.5 Đọc mở rộng:**

- Tự tìm đọc những câu chuyện viết về thiên nhiên

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ chỉ cây cối, chỉ vật; kĩ năng đặt câu.

- Biết yêu quý lao động; có thái độ biết ơn người lao động; Có ý thức bảo vệ môi trường.

- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.

- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

- Phát triển vốn từ chỉ sự vật, chỉ hoạt động.

- Rèn kĩ năng đặt câu giới thiệu.

- Phát triển kĩ năng đặt câu về việc chăm sóc cây cối

- Biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua bài văn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **BÀI 6: MÙA VÀNG (TIẾT 1)**  Thứ ba, 30/1/2024 | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 1. **1.Khởi động:**     **-** Cho HS quan sát tranh và giải các câu đố:  - GV hỏi:  a. Tròn như quả bóng màu xanh/Đung đưa trên cành chờ Tết trung thu (là quả gì)  b. Quả gì vỏ có gai mềm/Đến khi chín đỏ thoạt nhìn tưởng hoa (là quả gì?)  - GV dẫn dắt, giới thiệu ghi tên bài.  **2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Đọc văn bản.**  - GV đọc mẫu: diễn cảm, chú ý giọng các nhân vật  - HDHS chia đoạn: (4 đoạn)  + Đoạn 1: Từ đầu đến *tới chân trời.*  + Đoạn 2: Tiếp cho đến *đúng thế con ạ*.  + Đoạn 3: Tiếp cho đến chín rộ đấy  + Đoạn 4: Còn lại.  *-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm ba.  - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *dập dờn, ươm mầm, ríu rít,…*  - Luyện đọc câu dài: *Gió nổi lên/ và sóng lúa vàng/ dập dờn/ trải tới chân trời.//;* | - HS quan sát cá nhân  - Là quả bưởi  - Là quả chôm chôm  - HS viết tên bài vào vở  - Cả lớp đọc thầm.  - HS đọc nối tiếp đoạn trong nhóm.  - 2 nhóm thi đọc đoạn trước lớp  - HS đọc từng đoạn rút từ khó, giải nghĩa từ.  - Thực hiện theo yêu cầu của GV\ |
| **BÀI 6: MÙA VÀNG (TIẾT 2)**  Thứ tư, 31/1/2024 | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **\* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.**  - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.27.  - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện  1. Những loài cây, loại quả được nói đến khi mùa thu về  2. Bạn nhỏ nghĩ gì khi nhìn thấy quả chín?  3. Kể tên những công việc người nông dân phải làm để có mùa thu hoạch  4. Bài đọc giúp em hiểu điều gì?  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **\* Hoạt động 3: Luyện đọc lại.**  - GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý giọng của nhân vật.  - Gọi HS đọc toàn bài.  - Nhận xét, khen ngợi.  **\* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.**  - Gọi HS đọc yêu cầu bài 1 sgk/27.  1. Kết hợp từ ngữ ở cột A với từ ngữ ở cột B để tạo nên câu đặc điểm    - YC HS trả lời câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV  - Tuyên dương, nhận xét.  - Gọi HS đọc yêu cầu bài 2 sgk/27  - Bài tập 2 yêu cầu gì?  - Yêu cầu HS làm thảo luận nhóm  - GV quan sát các nhóm, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét chung, tuyên dương HS.  **\* Củng cố:**  - Hôm nay em học bài gì?  - Hãy chia sẻ câu của em cho cả lớp nghe.  - GV nhận xét giờ học.  **\* Dặn dò:**  - Chuẩn bị bài mới | - HS lần lượt đọc.  - HS lần lượt chia sẻ ý kiến:  1. Những loài cây, loại quả được nói đến khi mùa thu về: hồng, na  2. Khi nhìn thấy quả chín, bạn nhỏ nghĩ các loại quả đang mong có người đến hái. Quả chín ngon, các bạn nông dân sẽ rất vui. Bạn nhỏ ước nếu mùa nào cũng được thu hoạch thì thích lắm.  3 Kể tên những công việc người nồng dân phải làm để cô mùa thu hoạch là cày bừa, gieo hạt, ươm mấm, chăm sóc.  4. Để có cái thu hoạch, người nông dân rất vất vả. Vì thế chúng ta cần có thái độ kính trọng và biết ơn những người nông dân.  - HS lắng nghe, đọc thầm.  - 2-3 HS đọc.  - HS đọc toàn bài.  -HS lắng nghe  - 2-3 HS đọc.  - 2-3 HS chia sẻ đáp án, nêu lí do vì sao lại chọn ý đó.  Quả hồng - đỏ mọng  Quả na - thơm dìu dịu  Hạt dẻ - nâu bóng  Biển lúa - vàng ươm  - 1-2 HS đọc.  -HS lắng nghe  - HS đọc yêu cầu bài 2 sgk/27  - Đặt một câu nêu đặc điểm của loài cây hoặc loại quả mà em thích?  - HS làm việc nhóm đôi.  - Cây chôm chôm có lá nhỏ màu xanh non, khi già xanh đậm, ngọn có lớp bao màu hơi đỏ,  hoa từng chùm ở đầu cành, tỏa mùi thơm dịu.  -HS lắng nghe  - HS chia sẻ.  - Nêu cá nhân  - HS chia sẻ.  -HS lắng nghe |
| **BÀI 6: MÙA VÀNG (TIẾT 3)**  Thứ tư, 31/1/2024 | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **\*Khởi động:**  - Tổ chức cho lớp hát  **\*Hoạt động 1: Nghe – viết chính tả.**  - GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết.  - Gọi HS đọc lại đoạn chính tả.  - GV hỏi:  + Đoạn văn có những chữ nào viết hoa?  + Đoạn văn có chữ nào dễ viết sai?  - HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con.  - GV đọc cho HS nghe viết.  - YC HS đổi vở soát lỗi chính tả.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  **\* Hoạt động 2:** Bài tập chính tả.  - Gọi HS đọc YC bài 2, 3.    - Bài tập 2 yêu cầu gì?  - Chiếu đoạn thơ  - HDHS hoàn thiện vào VBTTV  - GV chữa bài, nhận xét.  - Bài tập 3 yêu cầu gì?  - Chiếu BT 3b    - HDHS hoàn thiện vào VBTTV  - GV chữa bài, nhận xét.  **\*Củng cố:**  - Hôm nay em học bài gì?  - Em đã học được điều gì ở tiết học này?  - GV nhận xét giờ học.  **\* Dặn dò:**  - Chuẩn bị bài mới | - HS lắng nghe.  - 2-3 HS đọc.  - 2-3 HS chia sẻ.  - HS luyện viết bảng con.  - HS nghe viết vào vở ô li.  - HS đổi chép theo cặp.  - 1-2 HS đọc.  - Tìm tiếng bắt đầu bằng ng/ ngh.  - Thảo luận nhóm đôi.  - Làm bài cá nhân; chia sẻ trước lớp  + nghỉ;  + ngát;  -HS lắng nghe  - 2-3 HS đọc bài tập 3  - Quan sát, đọc thầm  - Làm bài cá nhân vào VBTTV  - HS lắng nghe  - Trả lời cá nhân  - Trình bày ý kiến cá nhân 2-3 HS |
| **BÀI 6: MÙA VÀNG (TIẾT 4)**  Thứ năm, 1/2/2024 | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **\* Khởi động:**  - GV chiếu tranh yêu cầu HS quan sát.  C:\Users\Administrator\Downloads\208751318_2498605423618629_804143568066789560_n.jpg  - Tranh vẻ cây gì?  Hãy nêu các loại cây lương thực mà em biết?  Hãy nêu các loại cây ăn quả mà em biết?  Nhận xét, chuyển ý giới thiệu, ghi tên bài.  **\* Hoạt động 1: Tìm từ ngữ chỉ hoạt động chăm sóc cây.**  Bài 2:  +Gọi HS đọc YC. Bài tập 2  - Bài YC làm gì?  - Nhà bạn nào trồng bắp? Khi trồng bắp ba mẹ con thường làm công việc gì?  - YC làm vào VBT  - Nhận xét, khen ngợi HS  **\*Hoạt động 2: Kết hợp cột A và cột B để tạo câu**  Bài 3:  Gọi HS đọc YC bài 3.  - Chiếu BT 3  Nhìn tranh nói về việc bạn nhỏ đang làm. Viết 3-5 câu kể việc em và các bạn chăm sóc cây  - Gọi HS đọc các từ ngữ cột A, cột B.  - GV tổ chức HS ghép các từ ngữ  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **\*Củng cố:**  - Hôm nay em học bài gì?  - Hãy tìm từ ngữ chỉ hoạt động học của học sinh?  - GV nhận xét giờ học.  **\*Dặn dò:**  -Chuẩn bị bài học | - Quan sát tranh.  + Cây lúa.  + Cây hồng.  -Cây lương thực: lúa, sắn (khoai mì), ngô (bắp), khoai lang,…  + Cây ăn quả: hồng, vải, ổi, xoài, na, mít, dừa, nho, lê, táo, …  - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - Cuốc rãnh, bón phân, tỉa bắp, lấp đất.  - Từ ngữ chỉ hoạt động chăm sóc cây: tưới nước, bón phân, tỉa lá, bắt sâu, vun gốc, xới đất, vun xới, nhổ cỏ,...).  - 2 HS đọc.  - Quan sát.  -2 HS đọc cá nhân trước lớp.  - HS thực hiện nhóm đôi.  - HS chia sẻ trước lớp 2-3 em.  Chúng em trồng cây - để giúp thành phố thêm xanh  Ông cuốc đất - để trồng rau  Công nhân đô thị làm rào chắn - để bảo vệ cây  -HS lắng nghe  - 1 HS nêu  - 3-4 HS trình bày |
| **BÀI 6: MÙA VÀNG (TIẾT 5)**  Thứ năm, 1/2/2024 | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **\* Khởi động:**  - Chiếu tranh  - Tranh vẻ gì?  - Hãy nói về việc bạn nhỏ đang làm?    - Nhận xét, tuyên dương, chuyển ý GT ghi tên bài  **\* Hoạt động 1: Luyện viết đoạn văn.**  - GV gọi HS đọc YC bài 2.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV chiếu đáp án của HĐ khởi động  G: - Em và các bạn đã làm việc gì để chăm sóc cây?       - Kết quả công việc ra sao?       - Em có suy nghĩ gì khi làm xong việc đó?  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Gọi HS đọc bài làm của mình.  - Yêu cầu HS nhận xét sửa bài giúp bạn (nếu có)  - Nhận xét, chữa cách diễn đạt.  **\*Củng cố:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học.  **\*Dặn dò:**  - Chuẩn bị bài mới | - Quan sát  - 2-3 HS nêu mỗi tranh.  - Tranh 1. Vẽ cảnh vườn hoa có những bông hoa đang nở rất đẹp. Bạn nhỏ đang nhổ cỏ, bắt sâu.  - Tranh 2. Bạn nhỏ đang lấy nước vào bình để tưới hoa. Bên cạnh bạn nhỏ là những khóm hoa nở rực rỡ.  - Tranh 3. Bạn nhỏ đang cầm bình, tưới nước cho hoa.  - Tranh 4. Bạn nhỏ chào tạm biệt vườn hoa trưỏc khi đi học.  - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - 4 HS đọc nối tiếp  - 1 HS đọc lại nội dung của 4 bức tranh  - 1-2 HS đọc bài mẫu  - HS thực hiện nói trước lớp (cá nhân 2-4 HS).  - HS viết vào vở 3-5 câu vừa nói  - 2-4 HS chia sẻ bài trước lớp.  - Nghe  - HS chia sẻ. |
| **BÀI 6: MÙA VÀNG (TIẾT 6)**  Thứ sáu, 2/2/2024 | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **\*Khởi động:**  - Hãy nêu tên một bài thơ hay một câu chuyện về thiên nhiên mà em đã đọc.  - Tổ chức cho học sinh hát bài Quả.  - Nhận xét, tuyên dương, chuyển ý GT ghi tên bài  **\* Hoạt động 1: Đọc mở rộng.**  - Gọi HS đọc YC bài 1.  - Tổ chức cho HS Kể tên những câu chuyện viết về thiên nhiên mà em đã đọc.  - GV giới thiệu một số cuốn sách, những bài báo, bài thơ viết về thiên nhiên cho HS tham khảo.  - GVHD mẫu   |  |  |  | | --- | --- | --- | | STT | Tên chuyện | Tên tác giả | |  |  |  | |  |  |  |   Bài tập 2 yêu cầu gì?  - GV chiếu tranh  - GVHD và tổ chức cho HS chia sẻ với các bạn những chi tiết thú vị trong câu chuyện.  - Tổ chức thi đọc một số câu chuyện hay.  - Yêu cầu HS đóng vai chia sẻ trước  - Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.  **\* Củng cố**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học.  **\*Dặn dò:**  - Yêu cầu HS tìm và đọc bài thơ, câu chuyện về vẻ đẹp thiên nhiên. | - Nêu cá nhân (3-5 HS)  - Hát tập thể  - 1-2 HS đọc.  - 5-7 HS nêu.   * - Nghe   - HS nhớ và hoàn thiện vào phiếu đọc.  - 2-3 HS nêu.  - Quan sát.  - 3-4 HS đọc nội dung trong tranh.  - Nghe  - 4 HS thi đọc một số câu chuyện hay.  - HS đóng vai chia sẻ trước  - 3-5 HS chia sẻ trước lớp  - 1-2 HS đọc  - HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY** *(nếu có)*

............................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Luyện Tiếng Việt: Ôn luyện**

Thứ sáu ngày 2 tháng 2 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Luyện tập, thực hành củng cố các kĩ năng.

- Luyện đọc lại một số VB và thơ đã được học trong tuần 21.

- Luyện viết các bài tập viết chưa hoàn thành trong tuần.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động (3P)**  - Hát, múa  **2. Luyện tập, thực hành :**  **\* Luyện đọc (20p)**  a) Gọi HS đọc SGK bài: Giọt nước và biển lớn, mùa vàng.  - Theo dõi, nhận xét  b) Nêu các từ chỉ về các mùa.  - GV NX, tuyên dương.  **\* Luyện viết (10p)**  **-** HD HS làm vở bài tập TV Bài: Mùa vàng***.***  **-** ChoHS hoàn thành có thể làm BT tự chọn  - Kiểm tra, nhận xét bài làm HS.  **3. Vận dụng, trải nghiệm (2p)**  - Nhận xét - tuyên dương.  - Về nhà đọc lại bài và tiếp tục làm hoàn thành bài tập trong vở bài tập. | - Hát  - Đọc theo N4-Đọc nối tiếp từng đoạn theo dãy.  - 1 vài HS đọc cả bài  - Lắng nghe  - HS nối tiếp nêu.  - Làm vở BT TV  - Làm bài  - Lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY** *(nếu có)*

......................................................................................................................................................

......................................................................................................................................................